

Số: 638/TMBG-BVĐKT  
V/v Thư mời chào báo giá

*Hòa Bình, ngày 14 tháng 05 năm 2025*

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quy hoạch, luật đầu tư, luật đầu tư Theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu;

Theo đó cơ sở y tế được tự quyết định mua sắm thuốc, thiết bị y tế để bán lẻ tại nhà thuốc trong khuôn viên của cơ sở y tế công lập, mua vắc xin để tiêm chủng theo hình thức dịch vụ trên cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả kinh tế và trách nhiệm giải trình.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình có nhu cầu mua sắm vật tư y tế cho Nhà thuốc bệnh viện năm 2025. Bệnh viện trân trọng thông báo đến quý công ty có đủ năng lực, kinh nghiệm và có nhu cầu cung ứng vật tư y tế tại nhà thuốc bệnh viện năm 2025 liên hệ và cung cấp hồ sơ hợp lệ của vật tư y tế cho bệnh viện với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

**1. Đơn vị yêu cầu báo giá:**

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình, Địa chỉ: Tổ 10, phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình.

**2. Cách thức tiếp nhận báo giá:**

- Gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp văn thư theo địa chỉ: Tổ đấu thầu mua sắm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình, Tổ 10, phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình.

- Thông tin liên hệ: Nguyễn Thị Vân Anh, Số điện thoại: 0218.3896545 (số máy lẻ 126) hoặc 0944.551828.

**3. Thời hạn tiếp nhận báo giá:** Từ ngày 16/05/2025 đến trước 17h ngày 26/05/2025. Thư mời chào giá được đăng tải trên website của Bệnh viện (<http://benhviendakhoatinhhoabinh.vn>) và Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

*(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).*

## **II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

### **1. Danh mục hàng hoá:**

- Danh mục Vật tư y tế: *Phụ lục 1 đính kèm.*

**2. Bảng báo giá (Người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền ký)**  
(Mẫu báo giá Phụ lục 2 đính kèm)

### **3. Gửi kèm theo Bảng báo giá:**

- Hồ sơ năng lực của công ty (*sao y công chứng nhà nước không quá 06 tháng*): Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh vật tư y tế..

- Hồ sơ sản phẩm: Giấy phép lưu hành của sản phẩm; Quyết định trúng thầu/ Thông báo trúng thầu của hàng hóa (nếu có) hoặc hóa đơn cung cấp cho 03 cơ sở y tế trong vòng 12 tháng trở lại đây; Giấy chứng nhận chất lượng, pháp lý sản phẩm và bảng phân loại trang thiết bị y tế.

**4. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:** Tối thiểu 120 ngày, kể từ ngày 26 tháng 05 năm 2025.

**5. Địa điểm giao hàng:** Nhà thuốc - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình.

**6. Thời gian giao hàng dự kiến:** 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Giao hàng thành từng đợt theo nhu cầu của Nhà thuốc Bệnh viện.

### **7. Công ty cam kết:**

- Cam kết giao hàng trong vòng 3-5 ngày kể từ khi nhận được đơn đặt hàng của nhà thuốc bệnh viện.

- Cam kết tuân thủ các quy định về kê khai/ Niêm yết giá theo quy định hiện hành.

- Cam kết thu hồi hàng tồn kho trước khi hết hạn sử dụng 03 tháng hoặc đổi lại hàng mới cùng chủng loại có hạn dùng như đã qui định.

- Cam kết thu hồi trong trường hợp hàng đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của nhà thuốc.

- Cam kết đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng đã đăng ký. Nhãn hàng theo đúng quy chế nhãn, có tờ hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình kính mời các Công ty sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam quan tâm có đủ năng lực, kinh nghiệm chào giá hàng hóa theo yêu cầu nêu trên tại phụ lục đính kèm.

**Lưu ý:** Đơn giá của quý công ty đã bao gồm thuế, phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có), bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Phòng TCKT, Phòng VT TBYT;
- Phòng CTXH (Đăng tải Website Bv);
- Lưu: VT, Tổ ĐT.



**Nguyễn Hoàng Diệu**



## Phụ lục 1

# DANH MỤC DỰ KIẾN MUA SẴM VẬT TƯ Y TẾ CHO NHÀ THUỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HOÀ BÌNH NĂM 2025

(Kèm theo Thư mời báo giá số 638 /TMBG-BVĐKT ngày 14/05/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình)

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật hoặc trưng đương	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Áo cột sống	Áo cấu tạo gồm nhiều thanh nẹp hợp kim nhôm, đệm mút và vải cotton. Sản phẩm có tối thiểu 4 thanh nẹp lớn được uốn cong theo đường cong của cơ thể từ vai tới hông, các thanh nẹp nhỏ có độ đàn hồi được bố trí đều xung quanh hai bên sườn và bụng giúp nâng đỡ cơ thể, hệ thống băng nhám dính giúp sản phẩm ôm sát cơ thể. chiều cao cơ thể 135-145cm, ≤155cm, 155-165cm, 165-175cm (các cỡ S, M, L, XL)	Cái	50	
2	Băng cố định khớp vai H1	Làm từ đệm mút có lỗ thoáng khí, vải cotton và hệ thống băng nhám dính giúp cố định phần khớp vai ở tư thế điều trị.	Cái	50	
3	Đai số 8 H1	Làm từ đệm mút, vải cotton, da, dây đai và băng nhám dính, thiết kế định hình ôm quanh phần xương đòn và nách	Cái	50	
4	Đai thắt lưng H1	Làm từ vải cotton, đệm mút, thanh nẹp và khóa velcro. Sản phẩm cao 27cm gồm đệm mút, vải cotton và hệ thống thanh nẹp được bố trí đều ở vùng thắt lưng, khóa velcro bản rộng giúp dễ sử dụng và tăng độ cứng phía trước, hai dây chun ở hai bên làm tăng tính cố định của sản phẩm. Hỗ trợ ổn định giảm chịu lực vùng thắt lưng, đau cấp vùng thắt lưng, thoái hóa cột sống thắt lưng, trật đĩa đệm, thoát vị đĩa đệm, sau mổ cột sống vùng thắt lưng. Gồm tối thiểu các cỡ S, M, L, XL	Cái	50	
5	Băng film có gạc kích thước 60x70mm	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cấu tạo gồm: Giấy lót (phủ silicone, PE..) chống dính, màng PU film (polyurethane film) phủ keo acrylic (không gây kích ứng da), gạc cotton phủ lớp polyethylene (PE) chống dính.</li><li>- Lớp film mỏng, trong suốt, bán thấm, thoáng khí</li><li>- Tốc độ thoát hơi MVTR (moisture vapor transmission rate) ≥ 600 g/m<sup>2</sup>.24h</li><li>- Thấm hút dịch vết thương tốt, không dính vào vết thương.</li><li>- Không thấm nước, bệnh nhân có thể tắm rửa, vệ sinh.</li><li>- Sản phẩm tiệt trùng, đóng gói riêng biệt từng miếng, đảm bảo vô khuẩn.</li><li>- Kích thước: 60mm x 70mm.</li></ul>	Miếng	150	

6	Băng film có gạc kích thước 90x150mm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu tạo gồm: giấy lót (phủ silicone, PE..) chống dính, màng PET có đường S-line, màng PU film (polyurethane film) phủ keo acrylic (không gây kích ứng da), gạc cotton phủ lớp polyethylene (PE) chống dính.</li> <li>- Lớp film mỏng, trong suốt, bán thấm, thoáng khí.</li> <li>- Tốc độ thoát hơi MVTR (moisture vapor transmission rate) <math>\geq 600</math> g/m<sup>2</sup>.24h.</li> <li>- Thấm hút dịch vết thương tốt, không dính vào vết thương.</li> <li>- Không thấm nước, bệnh nhân có thể tắm rửa, vệ sinh.</li> <li>- Sản phẩm tiệt trùng, đóng gói riêng biệt từng miếng, đảm bảo vô khuẩn.</li> <li>- Kích thước: 90mm x 150mm.</li> </ul>	Miếng	150	
7	Băng film có gạc kích thước 90x250mm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu tạo gồm: giấy lót (phủ silicone, PE..) chống dính, màng PET có đường S-line, màng PU film (polyurethane film) phủ keo acrylic (không gây kích ứng da), gạc cotton phủ lớp polyethylene (PE) chống dính.</li> <li>- Lớp film mỏng, trong suốt, bán thấm, thoáng khí.</li> <li>- Tốc độ thoát hơi MVTR (moisture vapor transmission rate) <math>\geq 600</math> g/m<sup>2</sup>.24h.</li> <li>- Thấm hút dịch vết thương tốt, không dính vào vết thương.</li> <li>- Không thấm nước, bệnh nhân có thể tắm rửa, vệ sinh.</li> <li>- Sản phẩm tiệt trùng, đóng gói riêng biệt từng miếng, đảm bảo vô khuẩn.</li> <li>- Kích thước: 90mm x 250mm.</li> </ul>	Miếng	150	
8	Gạc ngừa sẹo Hydrocolloid	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thành phần: Màng polyurethane, carboxymethylcellulose, gelatin và pectin. Độ dày: 0.6mm.</li> <li>- Tự dính, không cần lớp băng thứ cấp, Có thể lưu gạc đến 7 ngày tùy vào tình trạng vết thương.</li> <li>- Loại bỏ mô chết mỗi lần thay gạc, ngăn ngừa hình thành sẹo.</li> <li>- Tạo gel với dịch vết thương, không dính vào vết thương.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt khuẩn, đựng trong từng túi riêng.</li> <li>- Kích thước: 100mm x 100mm.</li> </ul>	Miếng	150	

9	Gạc Foam kích thước 100x100mm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu tạo: Polyurethane foam và polyurethane film, dày 5mm.</li> <li>- MVTR (moisture vapor transmission rate - Tốc độ thoát hơi) <math>\geq 9000</math> g/m<sup>2</sup>.24h.</li> <li>- Khả năng thấm hút dịch cao (11-18g dịch/g gạc), giữ dịch trong gạc, hạn chế số lần thay gạc.</li> <li>- Mềm mại, co giãn linh hoạt, không dính vào vết thương.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt khuẩn, đựng trong từng túi riêng</li> <li>- Kích thước: 100mm x 100mm.</li> </ul>	Miếng	150	
10	Gạc Alginate kháng khuẩn có chứa bạc kích thước 100x100mm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành phần: Alginate kháng khuẩn chứa bạc (ion bạc, nồng độ bạc 0.85-1.05 %wt), không dệt, chiết xuất từ rong biển.</li> <li>- Phổ diệt khuẩn rộng, hiệu quả diệt khuẩn cao (lên đến 99.99%).</li> <li>- Khả năng hấp thụ lớn (15-20 lần trọng lượng gạc).</li> <li>- Tạo gel khi tiếp xúc với dịch vết thương, không dính gạc vào vết thương.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt khuẩn, đựng trong từng túi riêng.</li> <li>- Kích thước: 100mm x 100mm.</li> </ul>	Miếng	150	
11	Gạc foam kháng khuẩn nano bạc kích thước 100x100mm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Là lớp xốp polyurethane tích hợp nano bạc và PHMB, hàm lượng: nano bạc 0.25%w/w, PHMB 1%w/w. Độ dày: 4.5mm.</li> <li>- Hiệu quả tiêu diệt vi sinh vật lên đến 99.99%.</li> <li>- Khả năng thấm hút dịch cao (11-18g dịch/g gạc), giữ dịch trong gạc, hạn chế số lần thay gạc (duy trì khả năng diệt khuẩn trong suốt 7 ngày điều trị).</li> <li>- Mềm mại, co giãn linh hoạt, không dính vào vết thương.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt khuẩn, đựng trong từng túi riêng.</li> <li>- Kích thước: 100mm x 100mm.</li> </ul>	Miếng	150	
12	Gạc foam kháng khuẩn nano bạc keo silicone kích thước 100x100mm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cấu tạo: lớp PU film và lớp polyurethane foam tích hợp nano bạc và PHMB, hàm lượng: nano bạc 0.25%w/w, PHMB 1%w/w, lớp silicone đục lỗ, độ dày 4,5 mm.</li> <li>- Hiệu quả tiêu diệt vi sinh vật lên đến 99.99%.</li> <li>- Khả năng thấm hút dịch cao (11-18g dịch/g gạc), giữ dịch trong gạc, hạn chế số lần thay gạc (duy trì khả năng diệt khuẩn trong suốt 7 ngày điều trị).</li> <li>- MVTR (moisture vapor transmission rate - Tốc độ thoát hơi) <math>\geq 1500</math> g/m<sup>2</sup>.24h.</li> <li>- Mềm mại, co giãn linh hoạt, không dính vào vết thương.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt khuẩn, đựng trong từng túi riêng.</li> <li>- Kích thước: 150mm x 150mm.</li> </ul>	Miếng	150	

13	Nẹp cổ cứng H1	Có khóa Velcro, thiết kế gồm 2 mảnh riêng biệt. Hỗ trợ sơ cứu chấn thương đốt sống cổ, treo cổ hoặc căng cổ quá mức, hỗ trợ sau phẫu thuật đốt sống cổ	Cái	50	
14	Nẹp cẳng tay H4	Làm từ vải dệt kim, vải có lỗ thoáng khí, vải cao lông, băng nhám dính (khóa Velcro) và bản nẹp hợp kim nhôm uốn định hình ở tư thế điều trị. Dùng trong sơ cứu chấn thương xương khớp, cân cơ vùng cẳng tay, cổ tay, hỗ trợ cố định sau gãy xương trụ, gãy Pouteau Colles.	Cái	50	
15	Nẹp chống xoay dài H2	Gồm bản nẹp hợp kim nhôm đàn hồi được uốn theo độ cong của bàn chân và cẳng chân với một bản nẹp hợp kim nhôm đặc biệt, chịu lực tốt xoay ngang có tác dụng chống xoay, sản phẩm được bao bọc bởi đệm mút và vải cotton, cố định vào chân bởi hệ thống băng nhám dính	Cái	50	
16	Nẹp nén ép bản rộng, vít 4.5/6.5mm - Thổ Nhĩ Kỳ	Nẹp dày 5.0mm; rộng 16.0mm; khoảng cách lỗ nẹp 16mm - Có 14 cỡ từ 5->18 lỗ; dài từ 87->295mm - Đạt chất lượng ISO 13485 và EC; chất liệu thép không gỉ	Cái	100	
17	Nhiệt kế thủy ngân kẹp nách	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Được làm từ thủy tinh trong suốt, bên trong có vạch chia độ và dải thủy ngân</li> <li>• Nhiệt độ đo được tối đa 35-42°C</li> <li>• Đo ở miệng: Đặt đầu có bầu kim loại dưới lưỡi và ngậm chặt miệng lại. Không nói chuyện hoặc cắn nhiệt kế khi sử dụng.</li> <li>• Đo ở nách : Nếu đặt ở nách thì để bầu thủy ngân vào hõm nách(bẹn), khép cánh tay vào ngực để kẹp giữ ống thủy .</li> <li>• Đặt nhiệt kế tối thiểu 5 phút ở miệng hoặc nách.</li> </ul>	Cái	1.000	
18	Nẹp gối H3	Sản phẩm gồm 4 thanh nẹp hợp kim nhôm định hình, 2 thanh có thể điều chỉnh di động, vật liệu vải tự dính, mút PU, vải cotton và hệ thống khóa velcro đàn xen có tác dụng bó chặt sản phẩm khi sử dụng	Bộ	50	
19	Đai lưng cao cấp	Đai được cấu tạo gồm hệ thống thanh nẹp đàn hồi được uốn theo đường cong cơ thể và chất liệu chun. Có hai dây chun ở hai bên có tác dụng bó chặt sản phẩm vào vùng thắt lưng	Bộ	50	
20	Ống soi mềm sỏi thận, niệu quản	Tán sỏi thận, bể thận và niệu quản đoạn cao	Ống	120	
21	Sản phẩm chống dính trong phẫu thuật 5ml	Gel natri hyaluronate tiệt trùng được chứa sẵn trong bơm tiêm 5ml, hàm lượng 10mg/ml, tự tiêu trong khoảng 7 ngày. Đạt tiêu chuẩn CE, CFS Châu Âu, ISO13485	Tuýp	600	
22	Sản phẩm chống dính trong phẫu thuật 2.5ml	Gel natri hyaluronate tiệt trùng được chứa sẵn trong bơm tiêm 2.5ml, hàm lượng 10mg/ml, tự tiêu trong khoảng 7 ngày. Đạt tiêu chuẩn CE, CFS Châu Âu, ISO13485	Tuýp	500	

23	Sản phẩm chống dính trong phẫu thuật 2ml	Gel natri hyaluronate tiệt trùng được chứa sẵn trong bơm tiêm 2ml, hàm lượng 10mg/ml, tự tiêu trong khoảng 7 ngày. Đạt tiêu chuẩn CE, CFS Châu Âu, ISO13485.	Tuýp	100	
24	Túi treo tay H1	Làm từ vải thoáng khí, có hệ thống khóa nhựa giúp điều chỉnh và tháo lắp. Sử dụng trong các trường hợp gãy xương, chấn thương khớp vai, cánh tay, cẳng tay. Nâng đỡ tay ở trạng thái nghỉ.	Cái	50	
25	Ống đo chức năng hô hấp	Đường kính 24mm, cao 75mm	Cái	1.000	
26	Khay thử xét nghiệm định tính kháng nguyên A, B	<p>Định tính phát hiện kháng nguyên vi rút cúm A/B Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2016, chứng chỉ xuất khẩu FDA, đáp ứng chỉ thị 98/79/EC</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm có chứng dương, chứng âm để kiểm chuẩn</li> <li>- Mẫu thử: Dịch mũi, họng, tỵ hầu</li> <li>- Độ nhạy tương quan: 85.7%</li> <li>- Độ đặc hiệu tương quan: 93.9%</li> <li>- Thành phần Test thử:</li> </ul> <p>1. Vùng cộng hợp có màu đỏ tía được phủ sẵn cộng hợp kháng thể kháng influenza-A và B (cộng hợp kháng thể).</p> <p>2. Màng nitrocellulose có chứa hai vạch kết quả (vạch T1 và T2) và một vạch chứng (vạch C). Vạch T1 phủ sẵn kháng thể kháng influenza-A, vạch T2 phủ sẵn kháng thể kháng influenza-B và vạch C phủ sẵn kháng thể kiểm chứng</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Không phản ứng chéo với các mẫu phẩm ở nồng độ nhất định: Kháng nguyên NPSARS-coronavirus, Kháng nguyên NPMERS-coronavirus, Kháng nguyên NP Human, coronavirus HKU1, Human coronavirus, Adenovirus, Parainfluenza virus...</li> </ul>	Test	600	
27	Phin lọc khuẩn	<p>Màng hút ẩm giữ độ ẩm của bệnh nhân và cung cấp độ ẩm đường thở hiệu quả. Độ ẩm đầu ra: 31mg/H<sub>2</sub>O @ VT 500ml</p> <p>Điện trở @60 LPM: 180pa</p> <p>Khoảng chết: 45ml</p> <p>Phạm vi thể tích khí lưu thông: 150-1500ml</p> <p>Chênh lệch áp: dưới 0,35 kpa</p> <p>Hiệu suất lọc vi khuẩn (BFE): 99,99998%</p> <p>Hiệu suất lọc virus (VFE): 99,99997%</p> <p>Trọng lượng: 29,1g</p>	Cái	500	



28	Miếng lót phẫu thuật	<p>Nylon mảnh HD Màu sắc đồng đều, có độ trong, bóng bề mặt, có độ cứng nhất định, dễ gấp nếp. Không dính bụi bẩn, tạp chất, ko rách thủng, ko kích ứng da. Trọng lượng (g/cái): 34g – 35g/m<sup>2</sup> (± 1g). Tiệt trùng bằng khí EO.Gas</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đóng gói: 1 cái/ gói. Được đóng gói trong bao bì giấy tiệt trùng có màu chỉ thị dùng trong y tế</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận CE</li> </ul>	Miếng	300	
29	Bơm tiêm 1ml	<p>Xy lanh dung tích 1ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc, đạt khoảng chết ≤ 0.03ml, khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng.</li> <li>'- Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim 26Gx1/2". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng.</li> <li>- Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485,</li> </ul>	Cái	5.000	
30	Bơm tiêm 5ml	<p>Xy lanh dung tích 5ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pít tông có khía bề gãy để hủy, không có ba vĩa.</li> <li>- Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng.</li> <li>'- Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485.</li> </ul>	Cái	5.000	

31	Bơm tiêm 10ml	<p>Xy lanh dung tích 10ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa.</li> <li>- Kim làm bằng thép không gỉ, sắc nhọn, vát 3 cạnh. Kim các cỡ 23Gx1", 25Gx1". Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng.</li> <li>- Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485.</li> </ul>	Cái	5.000	
32	Bơm tiêm 50ml	<p>Xy lanh dung tích 50ml được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa. Vạch chia dung tích rõ nét.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pít tông có khóa bẻ gãy để hủy, không có ba vĩa.</li> <li>- Đốc xy lanh nhỏ, gắn chắc chắn với tất cả các cỡ kim, an toàn khi sử dụng.</li> <li>- Bao bì có miếng giấy thoát khí EO 2,8x2,8 cm để thoát hết dư lượng khí EO trong quá trình tiệt trùng</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). Đạt tiêu chuẩn CE, TCVN 5903:1995, tiêu chuẩn tiệt trùng EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485.</li> </ul>	Cái	200	
33	Bơm cho ăn 50ml	<p>Xy lanh dung tích 60cc được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có ba vĩa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bơm có thiết kế có vòng ngón tay cầm giúp cầm chắc chắn, thân xy lanh được chia vạch thể tích theo oz và cc.</li> <li>- Đốc xy lanh to lắp vừa dây cho ăn và có nắp đậy.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O).</li> <li>- Đạt tiêu chuẩn EN ISO 11135: 2014, EN ISO 13485.</li> </ul>	Cái	200	

34	Khẩu trang y tế 3 lớp	<p>+ 2 lớp ngoài vải không dệt  + Lớp vi lọc ở giữa (lớp màng lọc khuẩn) có tác dụng ngăn các giọt bắn, lọc bụi, vi khuẩn, đóng vai trò quan trọng nhất. Yêu cầu đối với lớp vi lọc là thấu khí, không thấm nước  + 1 thanh tựa mũi: Bằng nhựa 100% nguyên chất hoặc kẽm bọc nhựa  + 2 dây đeo tai: bằng sợi polyester và spandex, độ co giãn tốt.  Màu sắc đồng đều, không loang bấn  Quy cách: 50 cái/ hộp.  Đạt theo tiêu chuẩn TCVN 8389-1:2010  Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016;  Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP;QCVN 01:2017/BCT</p>	Cái	20.000	
35	Kim luồn tĩnh mạch các cỡ	<p>Kim luồn tĩnh mạch dạng bút. Kim luồn tĩnh mạch được làm từ chất liệu Ethylen tetraflourethylen ( ETFE) đem lại sức cản thấp khi thâm nhập. Tiết trùng bằng chùm tia điện tử, lưu Catheter được 72h. Cỡ 14G ( Độ dài catheter 64mm, đường kính ngoài 2.17mm, đường kính trong 1.73mm, lưu lượng mL/phút: 300); Cỡ 16G (Độ dài catheter 51mm, đường kính ngoài 1.70mm, đường kính trong 1.30mm, lưu lượng mL/phút: 190 ; Cỡ 18G (Độ dài catheter 51mm, đường kính ngoài 1.30mm, đường kính trong 0,95mm, lưu lượng mL/phút: 90 ); Cỡ 20G (Độ dài catheter 51mm, đường kính ngoài 1.10mm, đường kính trong 0.80mm, lưu lượng mL/phút: 55); Cỡ 22G (Độ dài catheter 25mm, đường kính ngoài 0.85mm, đường kính trong 0.60mm, lưu lượng mL/phút: 35); Cỡ 24G (Độ dài catheter 19mm, đường kính ngoài 0.67mm, đường kính trong 0.47mm, lưu lượng mL/phút: 15)</p>	Cái	5.000	
36	Bông y tế thấm nước 20g	<p>Bông hút nước: bông xơ thiên nhiên (100% cotton)  Bông trắng tự nhiên, không có sợi ngoại lai, không mùi, không vị, mịn màng, mềm mại, dai, trắng mịn, không xơ bông trên bề mặt.  - Khả năng giữ nước <math>\geq 20</math>g nước/gam bông.  - Chất tan trong ether: <math>\leq 0,5\%</math>  - Tốc độ hút nước: <math>\leq 5</math>s  - Độ acid bazo: trung tính  - Tinh bột và dextrin: không phát hiện  - Độ ẩm: <math>\leq 8\%</math>  - Trọng lượng: 20 gam/gói</p>	gói	2.000	

37	Bông y tế thấm nước 25g	<p>Bông hút nước: bông xơ thiên nhiên (100% cotton)          Bông trắng tự nhiên, không có sợi ngoại lai, không mùi, không vị, mịn màng, mềm mại, dai, trắng mịn, không xơ bông trên bề mặt.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khả năng giữ nước <math>\geq 20</math>g nước/gam bông.</li> <li>- Chất tan trong ether: <math>\leq 0,5\%</math></li> <li>- Tốc độ hút nước: <math>\leq 5</math>s</li> <li>- Độ acid bazo: trung tính</li> <li>- Tinh bột và dextrin: không phát hiện</li> <li>- Độ ẩm: <math>\leq 8\%</math></li> <li>- Trọng lượng: 25 gam/gói</li> </ul>	gói	2.000	
38	Dây truyền dịch	<p>Kim chai bằng nhựa có nắp. Van thoát khí có thiết kế màng lọc khí          Chiều dài dây 155cm Đường kính ống bên ngoài <math>\geq 3,8</math>mm và độ dày từ 0,45mm đến 0,55mm, làm bằng PVC.          Dung tích buồng nhỏ giọt có màng lọc dịch kích thước 15 micromet,          Dòng chảy đều đặn với kẹp con lăn.          Với bóng phun cao su          Đầu nối : khóa ren với kim 22G x1 1/4          Khử trùng bằng khí EO, không độc, không gây sốt chỉ sử dụng một lần.</p>	Bộ	3.000	
39	Băng bột tổng hợp 12.5cm x 3.6cm	Làm từ vải sợi thủy tinh dệt kim hoạt hóa trong nước, thời gian đông kết khoảng từ 2-4 phút. Đông kết hoàn toàn sau khoảng 20 phút. Kích thước: rộng 12.5cm, cuộn dài tối thiểu 3.60m	Cuộn	400	
40	Băng bột tổng hợp 10cm x 3.6cm	Làm từ vải sợi thủy tinh dệt kim hoạt hóa trong nước, thời gian đông kết khoảng từ 2-4 phút. Đông kết hoàn toàn sau khoảng 20 phút. Kích thước: rộng 10cm, cuộn dài tối thiểu 3.60m	Cuộn	400	
41	Băng bột tổng hợp 7.5cm x 3.6cm	Làm từ vải sợi thủy tinh dệt kim hoạt hóa trong nước, thời gian đông kết khoảng từ 2-4 phút. Đông kết hoàn toàn sau khoảng 20 phút. Kích thước: rộng 7.5cm, cuộn dài tối thiểu 3.60m.	Cuộn	250	
42	Bông lót bột 10cm x 3.65m	Làm từ bông 100% polyester, chất liệu bông không thấm nước, không gây kích ứng khi sử dụng, rộng 10cm, chiều dài = 365cm	Cuộn	400	
43	Bông lót bột 15cm x 3.65cm	Làm từ bông 100% polyester, chất liệu bông không thấm nước, không gây kích ứng khi sử dụng, rộng 15cm, chiều dài = 365cm	Cuộn	300	

44	Băng cuộn 10cm x 5cm	<p>Sản phẩm được dệt từ sợi 100% cotton có độ thấm hút cao, không có độc tố. Mật độ 20x14 sợi/ inch. Hai đầu cuộn bằng bằng, không lệch, không xơTây trắng bằng oxy già, không có độc tố, đã được giặt sạch. Không chứa chất gây dị ứng, không có tinh bột hoặc Dextrin, không có xơ mùn hòa tan trong nước và dịch phủ tạng. Tốc độ hút nước =&lt; 5 giây. Độ ngậm nước: 12,3gr nước/1gr gạc. Chất tan trong nước: 0,105%. Độ ẩm: 4,62%. Tro sulfate: 0,05% Độ pH: trung tính. Muối kim loại: không phát hiện. Hàm lượng chất béo: 0,032%. Độ trắng: 84.3%. Có kiểm nghiệm của trung tâm kiểm nghiệm. Được đóng gói bằng 2 lớp, một lớp bằng PE, một lớp bằng giấy.</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ISO 13485:2016; Chứng nhận đăng ký FDA Hoa Kỳ; CE, GMP, QCVN 01:2017/BCT.</p>	Cuộn	2.000	
45	Băng dính lụa 1.25cm x5m	<p>Vải lụa Taffeta trắng, 100 % sợi cellulose acetate từ các nước G7.</p> <p>- Keo: gồm hỗn hợp keo nóng chảy: Zinc dibutyl dithiocarbamate, SIS copolymer, Zinc oxide, Lanolin stellux AIPF, Titanium dioxide, Styrenic Block Copolymers, dầu khoáng trắng. Độ nhớt 8.100-12.700 cP</p> <p>- tiêu chuẩn CE - EU</p> <p>- Được lưu hành tại 2 trong các nước sau:(Nhật, Úc, Áo, Anh, Pháp, Mỹ, Bi, Bungari, Hà Lan, Canada) .</p> <p>- Kích thước 1,25cm x 5m</p>	Cuộn	2.000	
46	Băng dính lụa 2.5cm x 5m	<p>Vải lụa Taffeta trắng, 100 % sợi cellulose acetate từ các nước G7.</p> <p>- Keo: gồm hỗn hợp keo nóng chảy: Zinc dibutyl dithiocarbamate, SIS copolymer, Zinc oxide, Lanolin stellux AIPF, Titanium dioxide, Styrenic Block Copolymers, dầu khoáng trắng. Độ nhớt 8.100-12.700 cP</p> <p>- tiêu chuẩn CE - EU</p> <p>- Được lưu hành tại 2 trong các nước sau: (Nhật, Úc, Áo, Anh, Pháp, Mỹ, Bi, Bungari, Hà Lan, Canada) .</p> <p>- Kích thước 2,5cm x 5m</p>	Cuộn	2.000	
47	Băng dính lụa 5cm x 5m	<p>Vải lụa Taffeta trắng, 100 % sợi cellulose acetate từ các nước G7.</p> <p>- Keo: gồm hỗn hợp keo nóng chảy: Zinc dibutyl dithiocarbamate, SIS copolymer, Zinc oxide, Lanolin stellux AIPF, Titanium dioxide, Styrenic Block Copolymers, dầu khoáng trắng. Độ nhớt 8.100-12.700 cP</p> <p>- tiêu chuẩn CE - EU</p> <p>- Được lưu hành tại 2 trong các nước sau:(Nhật, Úc, Áo, Anh, Pháp, Mỹ, Bi, Bungari, Hà Lan, Canada) .</p> <p>- Kích thước 5cm x 5m</p>	Cuộn	5.000	

48	Băng gạc y tế vô trùng	<p>Gạc phẫu thuật</p> <p>Nguyên liệu: gạc hút nước 100% cotton và có độ thấm hút cao.</p> <p>Đặc tính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm được may 4 góc và có dây quai đính kèm</li> <li>- Khả năng hút nước: Trung bình 1 gam gạc giữ được từ 10 gam nước trở lên;</li> <li>- Mật độ sợi: ngang 7-9 sợi/cm, dọc 9-11 sợi/cm</li> <li>- Trọng lượng: <math>\geq 23\text{g/m}^2</math></li> <li>- Tốc độ hút nước: <math>\leq 5\text{s}</math></li> <li>- Độ PH: Đạt trung tính</li> <li>- Tinh bột và dextrin: không có</li> <li>- Chất tan trong chất béo: <math>&lt; 0,5\%</math></li> <li>- Độ ẩm: <math>&lt; 8\%</math></li> <li>- Kích thước: 15cm x 60cm x 6 lớp</li> <li>- Tiệt trùng bằng khí E.O</li> <li>- Đóng gói 2 túi: 1 túi PE + 1 túi giấy y tế chuyên dụng có chỉ thị màu</li> </ul>	Cái	5.000	
49	Băng cá nhân vải 2cm x 6cm	<p>Lớp nền : Sợi vải đàn hồi Viscose và polyamide, màu da, trọng lượng <math>97 \pm 7\text{g/m}^2</math>, số sợi 120-125 sợi /cm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lớp keo : Oxide kẽm, Lớp thấm hút : Sợi Viscose, khả năng thấm hút <math>&gt; 500\%</math></li> <li>- Lớp chống dính : Polyethylene.</li> <li>- Tiêu chuẩn: ISO 13485; CE. Được lưu hành tại 2 trong các nước sau:(Nhật, Úc, Áo, Anh, Pháp, Mỹ, Bỉ, Bungari, Hà Lan, Canada) .</li> <li>- Kích thước : 20mm x 60mm</li> </ul>	Miếng	10.000	
50	Mặt nạ khí rung	<p>Dây dẫn có chiều dài <math>\geq 2\text{m}</math>, lòng ống có khóa chống gập được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh, màu trắng trong. Dây dẫn có khóa đảm bảo khí oxy luôn được tuần hoàn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thanh nhôm mềm dẻo đảm bảo giữ kín khí mặt nạ và mũi bệnh nhân.</li> <li>- Dây chun cố định bộ mặt nạ và đầu bệnh nhân có độ đàn hồi cao.</li> <li>- Các cỡ: M, L, XL.</li> <li>- Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)</li> </ul>	Cái	300	
51	Bộ gậy tê ngoài màng cứng (trẻ em)		Bộ	150	
52	Chỉ thép	<p>Chỉ thép số 5 dài 4 sợi dài 45cm kim 1/2 kim tròn đầu cắt vòng kim 48mm . Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai chống rách ngăn khuẩn hiệu quả. Kim thép 300, 302 phủ silicone. Tiêu chuẩn EN ISO 13485:2016, CE, sản xuất tại Châu Âu</p>	Sợi	200	

53	Chỉ phẫu thuật không tiêu số 6/0	Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp Polypropylene số 6/0 dài 60cm 2 kim tròn 3/8 dài 13mm. Kim bằng thép không rỉ 300,302 phủ silicone . Độ bền kéo đứt nút hơn 20% - 50% số với USP. Lực tách kim và chỉ cao hơn 20-60% USP đóng gói bằng giấy Tyvek. Tiêu chuẩn CE - Châu Âu	Sợi	100	
54	Chỉ phẫu thuật không tiêu số 7/0	Chỉ không tiêu đơn sợi tổng hợp Polypropylene số 7/0 dài 60cm 2 kim tròn 3/8 dài 8mm. Kim bằng thép không rỉ 300 bọc silicone phủ silicone. Độ bền kéo đứt nút hơn 20% - 50% số với USP. Lực tách kim và chỉ cao hơn 20-60% USP đóng gói bằng giấy Tyvek. Tiêu chuẩn CE - Châu Âu	Sợi	100	
55	Chỉ phẫu thuật không tiêu số 8/0	Chỉ không tan tổng hợp Polypropylene số 8/0 dài 45cm 2 kim tròn 3/8C dài 8mm. Đóng gói bằng giấy Tyvek 100% sợi HDPE bền dai chống rách ngăn khuẩn hiệu quả. Kim làm bằng thép không gỉ 300, 302 phủ silicone. Tiêu chuẩn ISO-sản xuất tại Châu Âu.	Sợi	100	
56	Chỉ tiêu chậm số 7/0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactine 910 phủ Polyglycolide-co-L-Lactide và calcium stearate số 7/0 dài 45cm , 2 kim tiết diện hình thang (cutting spatula double armed) kim 1/2C dài 8mm duy trì sức căng >65% sau 14 ngày tan hoàn toàn trong 56-70 ngày. Kim bằng thép không rỉ 300, 302 sợi cứng, mũi kim mài theo công nghệ cạnh mài ngang, kim phủ silicone. Tiêu chuẩn ISO CE-Châu Âu.	Sợi	20	
57	Vòng căng bao	Đường kính: 14/13/12mm Đường kính nén: 12/11/10mm Chất liệu: PMMA trong, dẻo, dày 0.18mm Tiệt trùng bằng khí EO	Cái	20	
58	Tắt áp lực y khoa	Là loại vớ được dệt bằng kỹ thuật hiện đại, chất liệu sợi vải bền, nhẹ, thoáng mát, tạo nên độ dốc áp lực vừa đủ để làm khép van tĩnh mạch, làm tăng hồi lưu máu về tim, giảm đáng kể ứ đọng máu ở vùng thấp của chi. Độ dài vớ từ bàn chân lên đùi gần sát bẹn.	Đôi	100	
59	Tắt áp lực y khoa	Là loại vớ được dệt bằng kỹ thuật hiện đại, chất liệu sợi vải bền, nhẹ, thoáng mát, tạo nên độ dốc áp lực vừa đủ để làm khép van tĩnh mạch, làm tăng hồi lưu máu về tim, giảm đáng kể ứ đọng máu ở vùng thấp của chi. Độ dài vớ từ bàn chân lên bắp chân dưới gối.	Đôi	100	
60	Catheter đốt laser điều trị tĩnh mạch giãn lớn các cỡ các loại	- Đường kính dây $\geq 400 \mu\text{m}$ - Chiều dài $\geq 2.5\text{m}$ - Phát xạ vòng tỏa nhiệt 360 độ với đầu dây laser bọc bằng thủy tinh - Có thể từ lưu trữ mức năng lượng và thông tin Bệnh nhân - Tương thích với dụng cụ mở đường $\geq 4\text{F}$	cái	100	Đơn vị trúng thầu Cho mượn máy phù hợp vật tư
61	Dao lưỡng cực cắt u phì đại tuyến tiền liệt	Cắt u phì đại tuyến tiền liệt	Bộ	100	Đơn vị trúng thầu Cho mượn máy phù hợp vật tư



**PHỤ LỤC 2: MẪU BÁO GIÁ**  
(Kèm theo Thư mời chào báo giá số 638/TMBG-BVĐKT ngày 14/5/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình)

## BÁO GIÁ

**Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình**

Công ty ..... Có địa chỉ tại ....., số đăng ký kinh doanh ..... được cấp bởi.....(Trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh).

Căn cứ theo thư mời báo giá số: ..... ngày/tháng/năm 2025 của Bệnh viện. Chúng tôi xin gửi tới quý Bệnh viện bảng báo giá các mặt hàng như sau:

STT	STT trong thư mời chào giá	Tên hàng hóa	Tên thương mại (nếu có)	Ký mã hiệu/ Nhân mác sản phẩm (nếu có)	Tính năng, thông số kỹ thuật chi tiết sản phẩm	Hãng sản xuất/ Nước sản xuất	Giấy chứng nhận chất lượng	Phân loại thiết bị y tế	Năm sản xuất	Mã HS (nếu có)	Số Giấy phép lưu hành/ Giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Giá kê khai/ Niêm yết giá (VND)	Đơn giá trúng thầu trong vòng 12 tháng	Ghi chú (Số QĐ, ngày/tháng/năm, đơn vị trúng thầu)
1																			
2																			
...																			
	<b>Tổng cộng:</b>															.....			

Giá trên đã bao gồm VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng và các chi phí khác (nếu có).

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 120 ngày, kể từ ngày 26 tháng 05 năm 2025.

2. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của mặt hàng trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp**  
(Ký tên, đóng dấu)